TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** Số: 442/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Thành phố Huế, ngày 11 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 401/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 288 LD, phường PT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Người yêu cầu: Chị Phan Thị Hồng H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 288 LD, phường PT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Địa chỉ liên lạc: 56 NPT, phường HS, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân Th và chị Phan Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Th và chị H xác nhận vợ chồng 01 con chung:

Nguyễn Ngọc An D, sinh ngày 18/02/2015. Anh Th và chị H thống nhất giao cháu An D cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (

đủ 18 tuổi). Anh Th cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc An D một tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng kể từ ngày quyết định của tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Di đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Th chậm thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân Th và chị Phan Thị Hồng H thống nhất tự giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Xuân Th và chị Phan Thị Hồng H cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự: Anh Nguyễn Xuân Th và chị Phan Thị Hồng H mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Th và chị H đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 003055 ngày 18/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nay không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN DŨNG

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT.Huế;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND p. PT, Tp.H, TT.Huế (ĐKKH số 53/2012);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán án.